

Số: 1877/QĐ-UBND

Phú Quý, ngày 04 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xuất ngân sách chi cho các trường học
kinh phí thực hiện nhiệm vụ phát sinh trong năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1931/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND huyện Phú Quý về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Phú Quý năm 2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế - Tài chính huyện tại Tờ trình số 112/TTr-KTTC, ngày 25/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt xuất chi ngân sách huyện (sự nghiệp giáo dục năm 2024), số tiền: **8.319.122.551 đồng** (Bằng chữ: Tám tỷ, ba trăm mười chín triệu, một trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm năm mươi một đồng) bổ sung kinh phí sửa chữa các hạng mục và chính sách ưu đãi đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật cho các trường học, cụ thể:

1. Trường THCS Ngũ Phụng: kinh phí lát gạch Terrazzo sân trường phía sau dãy các phòng học, số tiền: **496.442.439 đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi sáu triệu, bốn trăm bốn mươi hai nghìn, bốn trăm ba mươi chín đồng).

2. Trường THCS Tam Thanh: kinh phí lát lại gạch Terrazzo toàn bộ sân trường, số tiền: **1.232.319.308 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm ba mươi hai triệu, ba trăm mười chín nghìn, ba trăm linh tám đồng).

3. Trường THCS Long Hải:

+ Kinh phí lát lại gạch Terrazzo toàn bộ sân trường và bố trí 10 cây đèn chiếu sáng trong sân trường; làm lại các ô trồng cây trên sân trường; nâng cấp hệ thống điện để đảm bảo việc dạy và học (nâng cấp hệ thống điện kế 3 pha), số tiền: **1.238.045.773 đồng**.

+ Kinh phí chi thực hiện chính sách ưu đãi đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, số tiền: **18.614.587 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm ba mươi tám triệu, không trăm bốn mươi lăm nghìn, bảy trăm bảy mươi ba đồng).

4. Trường Tiểu học Ngũ Phụng: kinh phí khắc phục một số nơi bị thấm và sơn lại (*điểm trường Quý Thạnh*); xây dựng sân bóng đá mini cỏ nhân tạo vừa kết hợp dạy thể dục và nhu cầu chơi bóng của học sinh (*điểm trường Phú An*), số tiền: **1.235.504.698 đồng** (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm linh bốn nghìn, sáu trăm chín mươi tám đồng*).

5. Trường Tiểu học Tam Thanh:

+ Kinh phí lát gạch Terrazo xung quanh nhà ăn để đảm bảo vệ sinh; xây mới nhà xe học sinh và nâng cấp hệ thống điện để đảm bảo việc dạy và học (nâng cấp hệ thống điện kế 3 pha) điểm trường Mỹ Khê và Triều Dương, số tiền: **1.239.361.237 đồng** (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm ba mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi một nghìn, hai trăm ba mươi bảy đồng*).

+ Kinh phí chi thực hiện chính sách ưu đãi đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, số tiền: **114.977.789 đồng** (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm tám mươi chín đồng*).

6. Trường Tiểu học Long Hải: kinh phí lát lại gạch Terrazzo sân trường (*điểm trường Đông Hải*), số tiền: **1.240.591.868 đồng**. (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm bốn mươi triệu, năm trăm chín mươi một nghìn, tám trăm sáu mươi tám đồng*).

7. Trường Mầm non Tam Thanh: kinh phí nâng nền và lót lại gạch Terrazzo toàn bộ sân trường (*sân trường cơ sở 4*), số tiền: **284.197.082 đồng** (*Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bốn triệu, một trăm chín mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi hai đồng*).

8. Trường Mầm non Long Hải: kinh phí xây mới 02 cụm bồn rửa tay cho học sinh (*Cơ sở 2*); lát lại gạch Terrazzo sân trường (*Cơ sở 3*); nâng nền và lót gạch Terrazo (*Cơ sở 4*), số tiền: **1.219.067.770 đồng** (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm mười chín triệu, không trăm sáu mươi bảy nghìn, bảy trăm bảy mươi đồng*).

Điều 2. Giao Phòng Kinh tế - Tài chính huyện thực hiện cấp phát theo đúng nội dung tại Điều 1 Quyết định này; đồng thời theo dõi, hướng dẫn việc thanh quyết toán kinh phí chi theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Kinh tế - Tài chính huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, PKTTC (H)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Tấn Lực